

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05-11-2025

V/v: “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bé Em.

2. Ông Trịnh Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Khang – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lư Ngọc Thiên An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 265/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/10/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 2000 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: Số C, ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã M, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Ông Trần Phi H, sinh năm 1992 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: Số A ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là phường S, tỉnh Vĩnh Long).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Tô Minh N1, sinh năm 1996 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: 4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là phường A, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé N trình bày: Bà N và ông Tô Minh N1 là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định số 173/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vào năm 2022 bà N có chung sống với ông

Trần Phi H và có 02 con chung là Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025. Do thời điểm đó chưa có quyết định ly hôn với ông N1 nên bà N chưa làm được giấy khai sinh cho 02 con. Theo kết quả phân tích AND ngày 26/4/2025 của Công ty cổ phần D – chi nhánh phía Nam thì ông Trần Phi H có quan hệ huyết thống là cha – con với Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2. Nay bà N yêu cầu Tòa án xác nhận ông Trần Phi H là cha ruột của Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Phi H trình bày: Bà N và ông Tô Minh N1 là vợ chồng nhưng đã ly hôn vào năm 2024 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 173/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vào năm 2022 ông H và bà N chung sống với nhau và có 02 con chung là Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025. Do thời điểm đó bà N và ông N1 chưa có quyết định ly hôn với ông N1 nên chưa làm giấy khai sinh cho 02 con được. Theo kết quả phân tích AND ngày 26/4/2025 của Công ty cổ phần D – chi nhánh phía Nam thì ông Trần Phi H có quan hệ huyết thống là cha – con với Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2. Nay ông yêu cầu Tòa án xác nhận tôi (ông Trần Phi H) là cha ruột của Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2.

Theo văn bản trình bày ý kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Tô Minh N1 trình bày: Bà N và ông N1 là vợ chồng nhưng đã ly hôn vào năm 2024 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 173/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vào năm 2022 ông H và bà N chung sống với nhau và có 02 con chung là Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025. Ông N1 xác định cháu Trần Hoàng K và cháu Trần Hoàng N2 không phải là con ruột của ông N1. Theo kết quả phân tích AND ngày 26/4/2025 của Công ty cổ phần D – chi nhánh phía Nam thì ông Trần Phi H có quan hệ huyết thống là cha – con với Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2. Trong vụ án này, ông N1 thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà N, xác định ông Trần Phi H là cha ruột của Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 68, 88, 89, 91, 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé N về việc yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Phi H là cha ruột của Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Bé N khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Phi H là cha ruột của Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2 nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp về xác định cha cho con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Trần Phi H là bị đơn cư trú tại phường S, tỉnh Vĩnh Long nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bé N, ông Trần Phi H và ông Tô Minh N1 có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà N, ông H và ông N1 là phù hợp.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Bà N và ông Tô Minh N1 là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định số 173/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vào năm 2022 bà N có chung sống với ông Trần Phi H và có 02 con chung là Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025. Do thời điểm đó chưa có quyết định ly hôn với ông N1 nên bà N chưa làm được giấy khai sinh cho 02 con.

[3.2] Bị đơn ông Trần Phi H thừa nhận ông là cha ruột của cháu Trần Hoàng K và cháu Trần Hoàng N2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Tô Minh N1 xác định cháu Trần Hoàng K và cháu Trần Hoàng N2 không phải là con ruột của ông N1 mà là con của ông Trần Phi H.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào Điều 88, 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng...; Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định...; Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình...; Cha, mẹ có quyền nhận con, kể cả trong trường hợp con đã chết”. Việc bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Phi H là cha ruột của cháu Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2 là yêu cầu chính đáng và cũng là để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cháu K và cháu N2. Theo kết quả phân tích AND ngày 26/4/2025 của Công ty cổ phần D – chi nhánh phía Nam thì ông Trần Phi H có quan hệ huyết thống là cha – con với Trần Hoàng K và Trần Hoàng N2.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở xác định ông Trần Phi H là cha ruột của cháu Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà N là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bé N được miễn nộp án phí. Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bé N số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004398 ngày 06/10/2025.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, 35, 39, 147, 161, Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68, 88, 89, 91, 101 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Bé N về yêu cầu xác định cha cho con đối với bị đơn ông Trần Phi H, cụ thể tuyên:

Tuyên bố ông Trần Phi H là cha ruột của cháu Trần Hoàng K, sinh ngày 13/11/2023 và Trần Hoàng N2, sinh ngày 16/3/2025

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bé N được miễn nộp án phí. Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bé N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004398 ngày 06/10/2025.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Bé N, ông Trần Phi H và ông Tô Minh N1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Sơn Đông;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, VP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Cẩm Trang